**Tiếng Việt**

**Bài 2: NHỮNG CON MẮT CỦA BIỂN**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

**1. Năng lực đặc thù**

***Viết:*** Biết rút kinh nghiệm và chỉnh sửa bài văn tả người.

***Vận dụng:*** Tìm hiểu, đóng vai và giới thiệu được thông tin về một ngọn hải đăng ở Việt Nam. Từ đó, góp phần hình thành các phẩm chất và năng lực chung.

**2. Năng lực chung**

 Năng lực tự chủ, tự học: Tích cực làm bài, chữa bài tập (rút kinh nghiệm và chỉnh sửa bài văn tả người)

 Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo: Nâng cao kĩ năng viết văn tả người và vận dụng vào thực tiễn.

 Năng lực giao tiếp và hợp tác: Phát triển năng lực giao tiếp trong đóng vai và giới thiệu được thông tin về một ngọn hải đăng ở Việt Nam và hoạt động nhóm.

**3. Phẩm chất**

 Phẩm chất nhân ái: Học sinh yêu mến con người, yêu thiên nhiên, yêu quê hương đất nước.

 Phẩm chất chăm chỉ: Có ý thức tự giác làm bài tập, trả lời các câu hỏi, chữa bài.

 Phẩm chất trách nhiệm: Biết giữ trật tự, lắng nghe, học tập nghiêm túc.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

**1. Giáo viên**

– Ti vi/ máy chiếu/ bảng tương tác; tranh ảnh SGK phóng to.

– Tranh, ảnh, video clip về các ngọn hải đăng ở Việt Nam; về một số vùng biển, nơi có các ngọn hải đăng (nếu có).

– Bảng phụ/ máy chiếu ghi đoạn từ “Hải đăng Đại Lãnh” đến hết.

**2. Học sinh**

– Tranh, ảnh hoặc video clip về lễ hội, món ăn, trang phục,… truyền thống của Việt Nam (nếu có).

– Sổ tay Tiếng Việt.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU**

**TIẾT 3**

**Viết: Trả bài văn tả người**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GIÁO VIÊN**  | **HOẠT ĐỘNG CỦA HỌC SINH** |
| **2. Khám phá và luyện tập *(tiếp theo)*** |  |
| **Viết (30 phút)** |  |
| ***Nghe thầy cô nhận xét chung về bài văn (10 phút)*****\* Mục tiêu:** Lắng nghe, nhận ra được những ưu điểm và hạn chế chung.**\* Cách tiến hành:**– GV mời HS nêu yêu cầu của BT.– GV nhận xét chung về bài văn tả một người thân trong gia đình em.  | – HS xác định yêu cầu của BT 1.– HS nghe thầy cô nhận xét chung về bài văn tả một người thân trong gia đình em. – HS ghi chép nhanh những ưu điểm, hạn chế,… chung về các bài viết để rút kinh nghiệm. |
| ***Đọc lời nhận xét của thầy cô và chỉnh sửa bài viết (05 phút)*****\* Mục tiêu:** Biết lắng nghe những lời nhận xét của thầy cô và chỉnh sửa bài viết cho phù hợp.**\* Cách tiến hành:**– GV mời HS nêu yêu cầu của BT.– GV gợi ý để HS chỉnh sửa bài viết.+ Cấu tạo bài văn; + Cách chọn lọc chi tiết; + Cách sử dụng từ ngữ, hình ảnh; + ...– Yêu cầu HS chỉnh sửa lại bài viết vào VBT. | – HS xác định yêu cầu của BT 2.– HS tự đọc lại bài viết của mình, dựa vào nhận xét chung và nhận xét riêng của GV để chỉnh sửa bài viết theo gợi ý.– HS chỉnh sửa lại bài viết vào VBT. |
| ***Trao đổi với bạn về bài viết (05 phút)*****\* Mục tiêu:***–* Nhận xét được bài viết của mình và của bạn, giúp nhau bổ sung, hoàn thiện. – Phát triển kĩ năng học tập hợp tác, tham gia đóng góp ý kiến.– Chủ động, mạnh dạn, tự tin khi nói trong nhóm.**\* Cách tiến hành:**– GV mời HS nêu yêu cầu của BT.– Tổ chức chia sẻ bài viết trong nhóm theo kĩ thuật *Phòng tranh*.– GVnêu các gợi ý để HS trao đổi: + Những điều học được ở bài viết của bạn: cách mở bài gây ấn tượng; cách quan sát, chọn lọc chi tiết để tả; cách sử dụng từ ngữ, hình ảnh; trình tự miêu tả hợp lí; cách bày tỏ cảm xúc,...+ Những nội dung có thể điều chỉnh để bài viết hay hơn: thay thế từ ngữ, hình ảnh; sử dụng biện pháp so sánh;...+ …– Mời 1 – 2 HS chia sẻ kết quả trước lớp. – GV cùng HS nhận xét. | – HS xác định yêu cầu của BT 3.– HS chia sẻ bài viết trong nhóm. – HS trao đổi về bài viết dựa vào các gợi ý của GV. – 1 – 2 HS chia sẻ kết quả trước lớp. – HS nghe bạn và GV nhận xét. |
| ***Viết lại một đoạn trong bài đã viết (10 phút)*****\* Mục tiêu:**– Phát triển kĩ năng viết, bổ sung, hoàn chỉnh bài viết.– Viết lại được một đoạn trong bài đã viết cho hay hơn bằng cách thay thế một số từ ngữ và thêm vào một vài hình ảnh so sánh.– Nhận xét được sản phẩm của mình và của bạn.**\* Cách tiến hành:**– GV mời HS nêu yêu cầu của BT.– Yêu cầu HS trao đổi trong nhóm đôi về những điều em có thể viết thêm để đoạn văn hay hơn.– Yêu cầu HS viết lại cho hay hơn. – Mời 2 – 3 HS chia sẻ kết quả trước lớp. – GV cùng HS nhận xét, đánh giá hoạt động. | – HS xác định yêu cầu của BT 4.– HS trao đổi trong nhóm đôi.– HS chọn một đoạn trong bài viết của mình và viết lại vào VBT theo hướng thay thế một số từ ngữ và thêm vào 1 – 2 hình ảnh so sánh. – 2 – 3 HS chia sẻ kết quả trước lớp. – HS nghe bạn và GV nhận xét, đánh giá hoạt động. |
|  **3. Vận dụng (05 phút)****\* Mục tiêu:**– Tìm hiểu được thông tin về một ngọn hải đăng ở Việt Nam và giới thiệu được về ngọn hải đăng đó.– Chủ động, mạnh dạn, tự tin khi nói trong nhóm, trước lớp.– Phát triển kĩ năng kiểm soát tốc độ, âm lượng nói và sử dụng hiệu quả các yếu tố phi ngôn ngữ.– Nhận xét được sản phẩm của mình và của bạn.**\* Cách tiến hành:** |  |
| – Mời HS nêu yêu cầu của hoạt động 1.– GV hướng dẫn thực hiện hoạt động ở nhà: Tìm hiểu thông tin về một ngọn hải đăng ở Việt Nam (có thể tìm kiếm trên internet). – Mời HS nêu yêu cầu của hoạt động 2.– Tổ chức hoạt động trong nhóm đôi dựa vào những thông tin đã tìm hiểu theo yêu cầu của hoạt động 1, đóng vai hướng dẫn viên để giới thiệu về một ngọn hải đăng. (GV khuyến khích HS sử dụng tranh ảnh, video clip minh hoạ.)  | – HS xác định yêu cầu của hoạt động 1: *Tìm hiểu thông tin về một ngọn hải đăng ở Việt Nam.* – HS nghe GV hướng dẫn thực hiện hoạt động ở nhà. – HS xác định yêu cầu của hoạt động 2: *Đóng vai, giới thiệu với du khách về một ngọn hải đăng đã tìm hiểu.*– HS hoạt động trong nhóm đôi. |
| – Mời HS đóng vai, chia sẻ trước lớp.  | – 1 – 2 nhóm HS đóng vai, giới thiệu trước lớp. |
| **Ví dụ:**Chào các bạn, tôi là hướng dẫn viên du lịch của các bạn ngày hôm nay. Tôi xin phép được giới thiệu về ngọn hải đăng trước mắt các bạn, đây chính là ngọn hải đăng Cô Tô. Ngọn hải đăng Cô Tô thuộc quần đảo phía đông của đảo Vân Đồn, tỉnh Quảng Ninh. Đài hải đăng được xây tại điểm cao nhất của đảo Cô Tô, trên một ngọn núi hùng vĩ cách thị trấn khoảng 5km.Ngọn hải đăng này ra đời từ cuối thế kỷ XIX, tính đến nay đã ngót nghét hơn 200 năm, trở thành một biểu tượng mang tính lịch sử của “xứ than” Quảng Ninh. Đây là ngọn đèn biển ở vị trí đầu tiên trong số hơn 90 ngọn hải đăng trải dài theo dải đất hình chữ S.Quãng đường dẫn lên ngọn hải đăng dài gần 15km, đi qua những núi non, ao hồ cả những nếp nhà yên bình trước sân treo những mảnh lưới ngơi nghỉ sau mùa đánh bắt. Đi hết khu dân cư, khung cảnh nơi cuối con dốc mở ra bát ngát một bên là vực biển, một bên là vách núi cheo leo. Và xa xa trên đỉnh núi Đầu Tán là con mắt biển – Ngọn hải đăng Cô Tô.Hành trình đến với hải đăng Cô Tô, du khách không chỉ đơn thuần đến với một địa danh đẹp, để khám phá, chiêm ngưỡng những điều mới lạ và kỳ thú, đó còn là hành trình để hướng về Tổ quốc, để nhìn thấy ở nơi địa đầu, biển đảo biên cương ấy, đất nước chúng ta đẹp và rạng rỡ biết nhường nào. |
| – GV nhận xét, đánh giá hoạt động và tổng kết bài học. | – HS nghe GV nhận xét, đánh giá hoạt động và tổng kết bài học. |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU TIẾT DẠY**